

Bản án số: 11/2023/HS-ST

Ngày: 06 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rục

Các Hôi thâm nhân dân:

. Bà Võ Thi Bờì.

. Ông Đào Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 447/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 394/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Lê Anh V- sinh năm 1981 tại Khánh Hòa; ĐKNKTT: Thôn NX 1, xã VPg, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Thôn NX 1, xã VP, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q- sinh năm 1958 và bà Lê Thị H- sinh năm 1962, có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Bản án số 300/2011/HSST ngày 29/12/2011 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2017, chưa đóng 10.000.000 đồng phạt bổ sung; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 4985/QĐ-UB ngày 29/12/1999 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 07/01/2002. Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 06/12/2006 của Chủ tịch UBND huyện DK, tỉnh Khánh Hòa về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 04/12/2007; bị cáo bị bắt truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Hà Thị Ng- sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ 20 TP, phường VP, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Nguyễn Văn T- sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn PH, xã PD, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 28/5/2022, trong khi tuần tra tại khu vực đường ĐT, phường VP, thành phố N, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố N phối hợp với Công an phường VP phát hiện Trần Lê Anh V có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Quá trình kiểm tra, V tự giao nộp cho Tổ công tác 06 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu (02 đoạn màu xanh nước biển, 02 đoạn màu vàng, 01 đoạn màu cam, 01 đoạn màu đỏ) bên trong chứa chất bột nén màu trắng (niêm phong ký hiệu A). V khai bên trong 06 đoạn ống hút nhựa có chứa ma túy Heroine, V mới mua để bản thân sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong tang vật và đưa V về trụ sở công an phường VP làm việc. Tại đây, V khai: Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 28/5/2022, V đi bộ đến khu vực LB thuộc phường VP, thành phố N gặp một phụ nữ tên “Ng” (không rõ lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy heroine, Ng đưa cho V 06 tép ma túy heroine, sau khi mua xong, V cầm ma túy trên tay đi bộ đến đường ĐT thì bị phát hiện, bắt giữ như trên.

Tại Kết luận giám định số 206/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 06/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Chất bột nén màu trắng trong 06 đoạn ống hút nhựa của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2240g (không phẩy hai hai bốn không gam) là loại: Heroine.

Tài liệu, đồ vật thu, tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng, gắn sim 0789475764.

Bản Cáo trạng số 372/CT-VKSNT ngày 23 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Trần Lê Anh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Lê Anh V theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Lê Anh V khai nhận vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 28/5/2022, tại khu vực đường ĐT, phường VP, thành phố N, V bị các anh công an bắt quả tang tàng trữ 0,2240g ma túy Heroine để bản thân sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo V đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 372/CT-VKSNT ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Trần Lê Anh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Bản án hình sự sơ thẩm số 300/2011/HSST ngày 29/12/2011 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2017, chưa đóng 10.000.000 đồng phạt bổ sung, nên bị cáo V chưa được xóa án tích, do đó bị cáo phạm tội lần này là tái phạm. Về nhân thân: Quyết định số 4985/QĐ-UB ngày 29/12/1999 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 07/01/2002. Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 06/12/2006 của Chủ tịch UBND huyện DK, tỉnh Khánh Hòa về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 04/12/2007. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với loại tội phạm này cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo V nghề nghiệp không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo V. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

[4] Đối với Hà Thị Ng, có hành vi bán ma túy cho V nhưng Ng khai không nhớ có bán cho V không, mặt khác hiện Hà Thị Ng đã bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và đang bị tạm giam, nên sẽ xử lý Ng trong vụ án khác.

[5] Về tài liệu, đồ vật thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng, gắn sim 0789475764 thu giữ của bị cáo V, đây là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Lê Anh V.

Xử phạt bị cáo Trần Lê Anh V 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/6/2022.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho Trần Lê Anh V: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng, sử dụng số thuê bao 0789475764 (không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N ngày 28 tháng 11 năm 2022).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Trần Lê Anh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, quyền kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- . Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
- . Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;
- . Sở Tư pháp Khánh Hòa; Thi hành án dân sự Tp.N;
- . Bị cáo; đương sự;
- . Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Rực